

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2022/HS-ST
Ngày 23-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Phong Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Lý

Ông Nguyễn Văn Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 317/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Thị Minh N (tên gọi khác: Lê Thị N), sinh ngày 20/02/1974 tại Hải Phòng. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 28/201 T, phường T, quận L, Hải Phòng; nơi sinh sống: không nơi ở cố định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân Viễn và bà Vũ Thị Về (đã chết); có chồng là Bùi Văn Nguyên và có 02 con; tiền án: Có 02 tiền án đều chưa được xóa (Án số 94/2009/HSST ngày 22/6/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 42 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Chưa thi hành 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.800.000 đồng tiền thu lời bất chính; Án số 117/2009/HSST ngày 26/8/2009, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chưa thi hành 60.000 đồng án phí, tiền phạt 7.000.000 đồng và lãi suất); bị tạm giữ ngày 16/6/2022; tạm giam ngày 21/6/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/6/2022, Nguyễn Xuân Khánh bị đau lưng nên có nhu cầu sử dụng ma túy để giảm đau. Khánh đã gọi điện thoại nhờ N (là bạn quen biết 30 năm của Khánh) mua hộ 100.000 đồng Heroine để Khánh sử dụng. N đồng ý và bảo Khánh khoảng 11 giờ sẽ đi về khu vực gần Công an phường Dur Hàng để đưa Heroine cho Khánh. N đi xe máy điện biển kiểm soát 15MD1-671.75 đến khu vực đường tàu Mê Linh – Cầu Đất để tìm mua Heroine cho Khánh. Tại đây N gặp 01 nữ giới không quen biết và hỏi mua 100.00 đồng ma túy Heroin của người phụ nữ này. N đưa 100.000 đồng cho nữ giới, nữ giới nhận tiền và đưa lại cho N 01 gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng. N nhận ma túy rồi đi về điểm hẹn gặp Khánh. Khoảng hơn 11 giờ Khánh đi bộ đến khu vực vỉa hè trước cửa nhà số 18 Miếu Hai Xã, quận Lê Chân, Hải Phòng thì gặp N. Tại đây, N đưa gói ma túy vừa mua được cho Khánh, nhận số tiền 100.000 đồng từ Khánh và cầm trong lòng bàn tay phải, Khánh nhận gói ma túy từ N cầm ở tay phải rồi bước đi được khoảng 1.5 mét, lúc này tổ công tác Công an phường Dur Hàng đang làm nhiệm vụ phát hiện Lê Thị Minh N và Nguyễn Xuân Khánh có biểu hiện nghi vấn về tội phạm ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Thấy lực lượng công an kiểm tra, Khánh đã vút gói ma túy cầm ở tay xuống đất về phía bên phải cách khoảng 1,5 mét, lực lượng công an đã phát hiện và thu giữ gói giấy màu trắng Khánh vừa vút xuống đất, kiểm tra bên trong chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của N số tiền 100.000 đồng trong lòng bàn tay phải, số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại Samsung màu đen trong túi áo bên phải, 01 xe máy điện biển kiểm soát 15MD1-671.75; t.hu giữ của Khánh 01 điện thoại Iphone màu vàng đã cũ. Sau đó tổ công tác đã đưa N, Khánh và tang vật về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Điều tra Lê Thị Minh N và Nguyễn Xuân Khánh cùng thống nhất khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và khai: Khi nhờ N mua hộ ma túy, Khánh không hứa hẹn gì với N và N mua ma túy giúp cho Khánh để Khánh sử dụng cũng không nhằm mục đích hưởng lợi và không được hưởng lợi gì. Ngày 15/6/2022 là lần đầu tiên Khánh nhờ N mua hộ ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 28/KL-KTHS(MT) ngày 17/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Xuân Khánh là ma túy, có khối lượng 0,03 gam, là loại Heroine”.

Đối với Nguyễn Xuân Khánh có hành vi cất giữ trái phép 0,03 gam Heroine để sử dụng cho bản thân, do Khánh chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Khánh về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và trả lại cho Khánh 01 điện thoại Iphone màu vàng.

Đối với người nữ giới bán ma túy cho Lê Thị Minh N vào ngày 15/6/2022. Do Lê Thị Minh N không biết họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không xử lý.

Đối với chiếc xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ1-671.75 thu giữ của N, quá trình điều tra, xác minh được chủ sở hữu hợp pháp là chị Bùi Thị Linh Chi (con gái N), khi cho N mượn xe, chị Chi không biết N để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe lại cho chị Chi.

Tại Bản cáo trạng số 108/CT-VKS ngày 06/10/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Thị Minh N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Minh N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Thị Minh N như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Thị Minh N mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 281/MT/PC09 đựng vỏ bao gói và lượng ma túy còn lại sau giám định (là vật nhà nước cấm lưu hành); tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đ và 01 điện thoại di động Samsung thu giữ của N (là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội); trả lại bị cáo N số tiền 100.000đồng thu giữ của bị cáo (là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

- Về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của Nguyễn Xuân Khánh; biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và Kết luận giám định số 281/KL-KTHS(MT) ngày 17/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét công khai tại phiên tòa, thể hiện: Ngày 15/6/2022, Lê Thị Minh N đã thực hiện hành vi mua hộ Nguyễn Xuân Khánh 0.03gam heroine để Khánh sử dụng cho bản thân không nhằm mục đích hưởng lợi, bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa nhà số 18 Miếu Hai Xã, quận Lê Chân, Hải Phòng. Mặc dù lượng ma túy bị cáo mua hộ Khánh nhỏ hơn 0.1gam (dưới mức truy cứu TNHS theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS) song nhân thân bị cáo Lê Thị Minh N đã có một tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích. Do đó Hành vi mua hộ ma túy nêu trên của bị cáo N thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân truy tố bị cáo Lê Thị Minh N theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện hành vi này bị cáo biết rõ nó nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân phát sinh ra các tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án, trong đó có 01 tiền án về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy đã được tính là tình tiết định tội đối với bị cáo do lượng ma túy bị cáo mua hộ Khánh là 0.03 gam Heroin (nhỏ hơn 0,1 gam - Dưới mức truy cứu TNHS theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS), nên lần phạm tội này của bị cáo chỉ bị tính là tái phạm - Là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử nhận định mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo theo mức mà Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 281/MT/PC09) xét là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với số tiền 200.000đồng thu giữ của bị cáo: Trong đó có 100.000 đồng bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước, số tiền còn lại là 100.000đồng là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí đối với bị cáo.

[11] Đối với 01 điện thoại di động Samsung đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo, xét đây là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Lê Thị Minh N (tên gọi khác: Lê Thị N) 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 16 tháng 6 năm 2022.

Căn cứ điểm a, c Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại và vỏ bao bì của mẫu vật thu giữ của bị cáo sau khi lấy mẫu gửi giám định (đã được niêm phong trong bì thư niêm phong số 281/MT/PC09).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 100.000đồng và 01 điện thoại di động Samsung đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo (Công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội)

Trả lại bị cáo số tiền 100.000đồng (Một trăm ngàn đồng) thu giữ của bị cáo (là tài sản riêng của bị cáo), nhưng cần tạm giữ lại để đảm bảo thi hành khoản tiền án phí đối với bị cáo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/10/2022 giữa Cơ quan Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân và Ủy nhiệm chỉ ngày 05/10/2022)

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Thị Minh N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Lê Chân;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Lê Chân;
- Cơ quan THAHS Công an quận Lê Chân;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- **UBND** nơi bị cáo cư trú;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân;
- PV06, PC10 Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Phong Lan